TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2021/QĐST-HNGĐ	*Cao Lãnh, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 98/2021/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Thị Kim X, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Trần Thanh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp A, xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị Kim X và anh Trần Thanh T thống nhất thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, chị Lê Thị Kim X được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Trần Thị Huỳnh N, sinh ngày 22/02/2008 và Trần Văn Gia H, sinh ngày 08/7/2014. Anh Trần Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Lê Thị Kim X không yêu cầu.

Anh Trần Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Lê Thị Kim X đồng ý chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị X đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012313, ngày 15 tháng 3 năm

2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Như vậy, chị Lê Thị Kim X còn được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Phương Thảo